

**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SGI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 47/2022/CV-SGIC
Vv: CBTT báo cáo tổng kết hoạt động
quản lý Quỹ TBLF bán niên 2022

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư SGI

Trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà The Terra, số 83 Hào Nam, P.Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 37245785

Fax: 024 37245787

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Hương

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà The Terra, số 83 Hào Nam, P.Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 37245785

Fax: 024 37245787

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư SGI (Công ty) công bố Báo cáo tổng kết hoạt động quản lý Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam bán niên 2022 (Chi tiết trong tài liệu đính kèm).
- Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 12/08/2022 tại website: <https://sgicapital.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN THỊ HƯƠNG

Số: 46/2022/CV-SGIC

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2022

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ
QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG BALLAD VIỆT NAM
(Báo cáo bán niên 2022)**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Thông tin về quỹ

a) Tên của quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG BALLAD VIỆT NAM

Loại hình quỹ: Quỹ mở.

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Chiến lược đầu tư của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam (Quỹ TBLF) chú trọng phân bổ cao vào những cổ phiếu được xếp hạng cao trong khung đánh giá cơ bản, ít nhất gồm: minh bạch về quản trị, tính lành mạnh của bảng cân đối kế toán, khả năng sinh lời trong dài hạn có tính tới yếu tố ngành và kinh tế vĩ mô, và những yếu tố định giá.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ: Không giới hạn

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio): Quỹ không có danh mục tham chiếu

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Hình thức phân chia lợi tức bằng tiền hoặc bằng Chứng Chỉ Quỹ. Việc phân chia lợi tức bằng Chứng Chỉ Quỹ phải được sự chấp nhận trước Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc được sự chấp nhận của Ban Đại Diện Quỹ (nếu Đại Hội Nhà Đầu Tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định phù hợp với quy định tại Điều Lệ Quỹ). Công ty quản lý quỹ chỉ được phân phối lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tính đến thời điểm 30/06/2022: 11,852,548.30 đơn vị chứng chỉ quỹ.

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ quỹ trong kỳ báo cáo (nếu có): Không.

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo (nếu có):

Ngày 26/04/2022, Quỹ tiến hành tổ chức Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm 2022 theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, nội dung Nghị quyết đã thông qua như sau:

- Báo cáo hoạt động thường niên năm 2021 của quỹ TBLF.
- Báo cáo tài chính năm 2021 của quỹ TBLF.
- Phương án không phân phối lợi nhuận quỹ TBLF năm 2021.

- Sửa đổi bản cáo bạch TBLF với nội dung sửa đổi theo nội dung nêu tại tờ trình Đại hội Nhà Đầu Tư thường niên quỹ TBLF năm 2022.
 - Bầu lại 05 thành viên cho Ban Đại diện quỹ TBLF nhiệm kỳ 2022-2027.
 - Báo cáo hoạt động của Ban đại diện quỹ năm 2021.
 - Thông qua việc uỷ quyền cho Ban Đại diện Quỹ được quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội Nhà đầu tư quy định tại Điều lệ Quỹ TBLF: “Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên Ban Đại diện Quỹ, quyết định mức thù lao và chi phí hoạt động của Ban Đại diện quỹ; Thay đổi mức giá dịch vụ phải trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; Phương án phân phối lợi tức; thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán được chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ; thông qua các báo cáo về tình hình, tài sản và hoạt động hàng năm của Quỹ”.
- i) Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 30 tháng 06 năm 2022, Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư SGI đã tuân thủ theo quy định hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

- a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 30/06/2022, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu (Đơn vị: VN đồng)	Kỳ từ: 01/01/2022 – 30/06/2021	Kỳ từ: 19/11/2021 – 31/12/2021
I	Danh mục đầu tư		
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	63,472,841,426	3,763,826,406
2	Cổ phiếu	41,621,200,000	101,843,050,000
2.1	Ngành ngân hàng	21,183,260,000	41,696,090,000
2.2	Hàng tiêu dùng	8,395,240,000	
2.3	Bán lẻ	5,397,000,000	10,126,900,000
2.4	Vật liệu xây dựng	4,329,150,000	9,204,060,000
2.5	Sản xuất thép	1,920,030,000	20,476,000,000
2.6	Khác	396,520,000	20,340,000,000
3	Các khoản phải thu	168,700,000	9,400,600,000
4	Nợ phải trả	842,013,909	3,246,644,474
II	Tài sản ròng của Quỹ	104,420,727,517	111,760,831,932
	Số lượng Chứng chỉ quỹ đang lưu hành	11,852,548.30	10,994,767.94
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	8,809.98	10,164.91
III	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	10,797.93	10,164.91
IV	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	8,560.52	9,704.73
V	Tổng lợi nhuận của Quỹ	-16,086,258,622	1,884,975,722
VI	Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ trong kỳ	2.55%	4.28%
VII	Tốc độ vòng quay danh mục trong kỳ	163%	620.47%

b) Chi tiêu về lợi nhuận của quỹ

Chi tiêu	Kỳ từ	Kỳ từ
	01/01/2022 – 30/06/2022	19/11/2021 – 31/12/2021
Tổng lợi nhuận bình quân năm (VNĐ)	-16,086,258,622	1,884,975,722

(*) Quỹ thành lập từ 19/11/2021. Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ đảm bảo khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

c) Các chi tiêu so sánh khác: quỹ mới đi vào hoạt động kể từ ngày 19/11/2021 nên chưa áp dụng các chi tiêu so sánh quá khứ theo năm hoặc theo quý.

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

a) Thuyết minh về việc thay đổi Công ty quản lý quỹ (nếu có): không có .

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư: ngay khi được cấp phép hoạt động, Quỹ đã giải ngân vào những cổ phiếu hàng đầu như chiến lược của quỹ. Quỹ chịu ảnh hưởng tiêu cực của sự khó khăn của thị trường chung.

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bảng đồ thị): Quỹ không áp dụng danh mục tham chiếu, chỉ số tham chiếu.

d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong khoảng thời gian 05 năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bảng đồ thị): Quỹ không áp dụng danh mục tham chiếu, chỉ số tham chiếu.

e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo: Trong kỳ quỹ áp dụng chính xác các chiến lược, chiến thuật đầu tư như đã được công bố trong Bản cáo bạch là phân bổ vào những doanh nghiệp đầu ngành.

f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ liên kế năm báo cáo:

- Do thị trường có nhiều biến động từ tình hình vĩ mô toàn cầu, Quỹ đã tăng tỷ trọng tiền mặt từ 8.9% cuối 2021 lên 60.79% thời điểm 30/06/2022 để có dư địa lựa chọn những doanh nghiệp tiềm năng cho thời gian tới.
- Quỹ cũng cơ cấu lại danh mục đầu tư theo hướng giảm tỷ trọng những ngành có tính chu kỳ cao như ngân hàng (giảm từ 37.3% về 20.3%), sản xuất thép (giảm từ 18.3% về 1.84%), ... và tăng tỷ trọng hàng tiêu dùng thiết yếu/ không thiết yếu lên 8.0%.

g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất:

- Ở kỳ trước, tổng lợi nhuận hoạt động là 1,884,975,722 đồng. Trong khi đó, ở kỳ báo cáo bán niên này, tổng lỗ hoạt động là 16,086,258,622 đồng.
- Ở kỳ trước, giá trị tài sản ròng trên một đơn vị Quỹ là 10,164.91, kỳ này là 8,809.98 giảm 13.3%

h) Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ

đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản:

Thị trường chứng khoán toàn cầu 6 tháng đầu năm 2022 đã có biến động rất mạnh khi S&P500 của Mỹ giảm 18.2% và Stoxx 50 của Châu Âu giảm 20.2% trong khi thị trường chứng khoán Trung Quốc giảm 6.4%. Với tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất lịch sử, FED đã buộc phải thi hành thắt chặt nhanh nhất trong nhiều thập kỷ, bao gồm: nâng lãi suất liên tục và giảm bảng cân đối kế toán bắt đầu từ tháng 6/2022 và tốc độ sẽ nâng lên gấp đôi vào tháng 9/2022. Hệ quả của việc gia tăng thắt chặt của FED đã và đang tác động tới toàn bộ các yếu tố cơ bản của kinh tế và thị trường tài chính:

- Theo sau FED, NHTW Châu Âu cũng nâng lãi suất và dùng các gói hỗ trợ. Các NHTW nhiều nền kinh tế lớn (ngoại trừ Trung Quốc) cho dù đã hành động sớm, vẫn tiếp tục quyết liệt nâng lãi suất, đặc biệt ở các quốc gia tỷ lệ lạm phát đã vượt mục tiêu. Đây là giai đoạn thắt chặt chưa có tiền lệ, đảo ngược quá trình bơm tiền quy mô lớn nhất lịch sử ở quy mô toàn cầu suốt giai đoạn COVID.
 - Trong một tháng vừa qua, tỷ giá và các lãi suất toàn cầu biến động mạnh. USD Index đã tăng lên mức đỉnh của 20 năm, phản ánh phần lớn các đồng tiền đều mất giá mạnh so với USD. Chênh lệch lãi suất giữa các quốc gia tăng rất mạnh, phản ánh làn gió ngược với dòng chảy vốn toàn cầu bắt đầu vào giai đoạn gia tốc. Ngoại trừ Trung Quốc, các NHTW trên thế giới đều gia tăng mức độ thận trọng trong chính sách tiền tệ. Với nhiều nền kinh tế yếu đặc trưng bởi thâm hụt thương mại và thâm hụt ngân sách, các NHTW đều sẽ ở thế tiến thoái lưỡng nan cân bằng giữa mức độ điều chỉnh lãi suất và bảo vệ tỷ giá để không gây đổ vỡ nền kinh tế và làm chậm lại dòng vốn chảy ra ngoài đến những nơi có lãi suất cao hơn.
 - Lãnh đạo giới doanh nghiệp toàn cầu và người tiêu dùng đặc biệt bi quan về triển vọng kinh tế và bước vào giai đoạn phòng thủ cho đầu tư và chi tiêu.
 - Điểm sáng hiện tại có thể là sự hồi phục mạnh và diện rộng của thị trường tài chính Trung Quốc. Mặc dù các dữ liệu vĩ mô Trung Quốc chưa có nhiều biến chuyển mạnh, nhưng sự phản ứng tích cực của thị trường chứng khoán có thể báo trước những tác động tích cực từ các biện pháp của NHTW và chính phủ Trung Quốc.
 - Một điểm tích cực quan trọng khác là lạm phát rất có thể đang tạo đỉnh và sẽ giảm. Có nhiều chỉ báo liên quan tới giá cước vận tải, giá dầu và rất nhiều cả hàng hóa cơ bản đã giảm 20-30% từ đỉnh trong 3 tháng trở lại đây. Dưới áp lực của lãi suất tăng và nhu cầu giảm nhanh chóng, giá cả của nhiều loại hàng tiêu dùng cũng bắt đầu giảm.
 - Trong quá khứ, những lần TTCK toàn cầu đi vào bear market gắn với suy thoái kinh tế, sự sụt giảm sẽ kết thúc sau khi FED nói lỏng trở lại. Dòng tiền sẽ được kích hoạt khiến TTCK tạo đáy trước các chỉ báo kinh tế 3-6 tháng. Việt Nam, với những lợi thế mang tính cấu trúc về ổn định vĩ mô và triển vọng tăng trưởng dài hạn, vẫn sẽ là một lựa chọn sáng giá khi những bất ổn và ảnh hưởng tiêu cực từ bên ngoài đi qua.
- i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): không có.
- j) Các trường hợp ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: không có.

k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan:

T T	Ngày giao dịch	Tên cá nhân và tổ chức là người có liên quan	Thông tin giao dịch
1	08/02/2022- 11/02/2022	GIAO DỊCH MUA: Bà Hoàng Bích Liên – là người có liên quan tới ông Nguyễn Trung Thành, thành viên Ban điều hành của Quỹ Đầu tư cổ phiếu tăng trưởng Ballad Việt Nam	Giá trị giao dịch tính theo mệnh giá: 285,900,000 VNĐ

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát đưa ra ý kiến về sự tuân thủ quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch của Công ty quản lý quỹ trong quá trình vận hành và quản lý quỹ đối với các nội dung sau:

- Thuyết minh về việc thay đổi ngân hàng giám sát (nếu có); Từ khi thành lập đến ngày 30/06/2022 Quỹ không thay đổi ngân hàng giám sát.
- Việc lưu ký tài sản của quỹ: Được thực hiện tại ngân hàng lưu ký, giám sát.
- Việc đầu tư tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế về vay theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch.
- Việc xác định giá trị tài sản ròng tuân thủ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch.
- Việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ/cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán, mua lại chứng chỉ quỹ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch;

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 30 tháng 06 năm 2022, Quỹ đã thực hiện việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ:

- Trong kỳ, số lượng chứng chỉ Quỹ được phát hành thêm trong kỳ là 1,389,351.19 chứng chỉ Quỹ với tổng giá trị giao dịch là 13,885,558,173.00 VNĐ.
- Số lượng chứng chỉ Quỹ được mua lại trong kỳ là 531,570.83 chứng chỉ Quỹ, với tổng giá trị giao dịch là 5,139,403,966.00 VNĐ.

- Việc phân chia lợi nhuận của quỹ là phù hợp với mục tiêu đầu tư của quỹ.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền

- Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ:

T T	Chỉ tiêu	Chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng	Chi phí dịch vụ quản trị quỹ
1	Tỷ lệ chi phí các hoạt động ủy quyền trên tổng chi phí hoạt động	6.46%	16.17%
2	Tỷ lệ chi phí các hoạt động ủy quyền trên tổng thu nhập	10.91%	27.32%
3	Tỷ lệ chi phí các hoạt động ủy quyền trên lợi nhuận	-0.58%	-1.46%

- b) Việc đăng ký sở hữu tài sản (đối với trường hợp công ty đầu tư chứng khoán bất động sản): không áp dụng.
- c) Các ảnh hưởng (nếu có) của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ: không có.
- d) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp


TT	Chỉ tiêu	Kỳ từ 01/01/2022 – 30/06/2022	Kỳ từ 19/11/2021 – 31/12/2021
1	Chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng (VNĐ)	93,696,742	9,828,582
2	Chi phí dịch vụ quản trị quỹ (VNĐ)	234,600,000	80,600,000
	Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền (VNĐ)	328,296,742	90,428,582

- e) Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư.

TT	Chỉ tiêu	Đánh giá
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi	
1.1	Đánh giá sự tuân thủ về các quy trình quản trị quỹ	Đạt
1.2	Hạ tầng kỹ thuật	Đạt
1.3	Quy trình kiểm soát rủi ro trong hoạt động	Đạt
2	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)	
2.1	Đánh giá sự tuân thủ về các quy trình đại lý chuyển nhượng	Đạt
2.2	Đánh giá hệ thống kỹ thuật cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	Đạt
2.3	Đánh giá về nhân sự cung cấp dịch vụ của VSD	Đạt
2.4	Đánh giá khả năng lưu trữ dữ liệu và các biện pháp ứng phó khi xảy ra sự cố hệ	Đạt

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ngân hàng giám sát;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



LÊ CHÍ PHÚC